

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán: Mua sắm xe hút bụi (ô tô quét đường)
- Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Mua sắm xe hút bụi (ô tô quét đường).
- Địa điểm: thôn Bình An, xã Chân mây – Lăng Cô, thành phố Huế.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (bao gồm cả thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ).

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Nội dung kỹ thuật (nộp kèm E-HSMT) phải đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá quy định trong E-HSMT.

Hàng hóa phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, hợp pháp.

Thông số kỹ thuật hàng hóa dự thầu phải đáp ứng toàn bộ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc có thông số kỹ thuật cao hơn, tốt hơn yêu cầu (đặc tính thông số kỹ thuật của E-HSMT là yêu cầu tối thiểu).

Các cam kết:

- Cung cấp các tài liệu kỹ thuật kỹ thuật đi kèm phải đầy đủ, chi tiết và bao gồm: Hướng dẫn vận hành, hướng dẫn sửa chữa của hãng sản xuất (nếu tài liệu cung cấp bằng tiếng nước ngoài thì phải có bản dịch bằng tiếng Việt kèm theo).

- Thời gian hàng hóa cung cấp cho gói thầu được sử dụng và lưu hành trên thị trường phải đạt các tiêu chuẩn theo quy định về chất lượng sản phẩm.

- Hàng hóa cung cấp mới 100%, chưa qua sử dụng, còn nguyên đai nguyên kiện.

- Đổi trả và cung cấp lại hàng mới 100% theo đúng yêu cầu của E-HSMT nếu hàng hóa không đạt yêu cầu.

- Chịu trách nhiệm toàn bộ chi phí, rủi ro trong quá trình vận chuyển hàng hóa đến nơi giao hàng.

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

TT	Danh mục	Yêu cầu
1	Năm sản xuất	Năm 2025
2	Chất lượng	Mới 100% , nhập khẩu nguyên chiếc đồng bộ
3	Trọng lượng bản thân	~5150 Kg
4	Tải trọng cho phép	~3,000 Kg
5	Tổng trọng lượng	~8280 Kg
6	Kích thước bao (dài x rộng x cao) mm	6255×2150×2600 mm
7	Chiều dài cơ sở	3,365 mm
	Động cơ	
8	Moden động cơ/ công suất động cơ/tiêu chuẩn khí xả/dung tích xy lanh	130 HP/Euro 6/2999 ml

9	Loại động cơ	Diesel 4 xi lanh thẳng hàng làm mát bằng nước có tăng áp
10	Lốp	7.50R16
11	Hệ thống phanh	Phanh
12	Điều hoà	Có điều hoà
13	Nội thất và phụ tùng kèm theo	Cabin lật, Có trợ lực tay lái, điều hoà không khí, radio – casset, lốp dự phòng, dụng cụ đồ nghề tiêu chuẩn của nhà sản xuất
14	Điều kiện bảo hành	Xe được bảo hành miễn phí toàn bộ trong thời gian 12 tháng đầu hoặc 20.000 km đầu tiên (tùy theo điều kiện nào đến trước kể từ ngày bàn giao xe).
15	Nguyên lý hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống quét đường vận hành thông qua động cơ phụ lắp phía sau xe hoạt động độc lập với động cơ chính của xe. - Động cơ phụ dẫn động quạt hút, motor thủy lực và bơm nước.
16	Vận hành quét đường	<ul style="list-style-type: none"> - Động cơ phụ dẫn động quạt hút thông qua bộ ly hợp tự động đóng, ngắt khi khởi động và dừng động cơ. - Quạt hút tạo lực hút chân không trong thùng để hút rác, bụi bẩn, cát, đá thông qua miệng hút phía sau xe. - Hệ thống chổi quét gồm 04 bộ chổi xoay bố trí đối xứng ở giữa xe và một miệng hút ở phía sau để dễ dàng quét rác, bụi bẩn, cát, đá ở cả hai bên, đây là thiết kế tối ưu nâng cao hiệu quả sử dụng của xe và được sử dụng phổ biến ở Trung Quốc. - Khi quét đường hệ thống chổi quét hạ thấp xuống mặt đường bằng xilanh khí nén, sau đó motor thủy lực dẫn động xoay chổi lùa rác, bụi bẩn, cát, đá ở cả hai bên vào phía trong miệng hút đặt ở phía sau giữa xe để hút lên thùng. - Tại vị trí các chổi quét có gắn hệ thống béc phun để phun nước làm ẩm bề mặt đường và không khí làm giảm phát tán bụi bẩn ra môi trường xung quanh.
17	Vận hành xả rác	<ul style="list-style-type: none"> - Đóng, mở nắp thùng phía sau xe bằng xilanh thủy lực. - Nâng, hạ thùng chứa rác để đổ rác bằng xi lanh thủy lực.
18	Tính năng vận hành	
19	Hiệu suất quét	Xe quét đường có hiệu suất quét vượt trội. Khi hoạt động ở tốc độ thấp số I, dải quét rộng 3,1m và kích cỡ rác 2400g/m ² ; khi di chuyển với tốc độ 10km/h, dải quét rộng 3,1m và cỡ rác 200g/m ² . đảm bảo làm việc tốt ở tốc độ quét 3 - 20km/h và tốc độ vệ sinh 10 - 20km/h, vượt trội so với các sản phẩm cùng loại.

20	Công suất quét tối đa (m ² /giờ)	62.000
21	Kích thước rác tối đa có thể hút lên (mm)	110
22	Độ ồn khi vận hành	Không lớn hơn 82dB và dưới 72dB tại vị trí vận hành
23	Tiêu hao nhiên liệu khi quét	Mức tiêu thụ nhiên liệu tối đa là 5 lít/giờ và dưới 4 lít/giờ trong quá trình hoạt động thường xuyên.
24	Tiêu hao nhiên liệu khi di chuyển (lít/ 100 km)	11
25	Tiêu hao chổi khi quét (giờ/bộ) - 02 chổi trước - 02 chổi sau	120 – 150 240 – 300
26	Động cơ phụ (động cơ thùng quét):	
	<i>Chức năng</i>	<i>Truyền động buồng hút turbo, bơm thủy lực và bơm nước</i>
	<i>Loại</i>	<i>Động cơ 4 thì Diesel, làm mát bằng nước</i>
	<i>Số lượng xi lanh</i>	<i>4</i>
	<i>Công suất max (kW/rpm)</i>	<i>64/3000</i>
	<i>Điều khiển vòng tua động cơ</i>	<i>Tùy vào điều kiện mặt đường, số vòng tua động cơ phụ được điều chỉnh tăng giảm để hút lượng cát sỏi và bụi cho hiệu quả</i>
27	Quạt hút	
	<i>Công suất hút Max.(m³/h)</i>	<i>8.000</i>
	<i>Vật liệu cánh quạt</i>	<i>Thép</i>
	<i>Phương thức truyền động</i>	<i>Truyền động đai truyền chữ V từ động cơ phụ</i>
28	Hệ thống hút	
	<i>Số lượng</i>	<i>01 bộ, bố trí ở giữa, phía sau xe</i>
	<i>Đường kính trong đường ống hút</i>	<i>Ø200mm</i>
	<i>Vật liệu đường ống hút</i>	<i>Cao su đàn hồi</i>
	<i>Miệng hút</i>	<i>Miệng hút cao su có bánh lăn đỡ, liên kết ống cao su có thể co/giãn.</i>
	<i>Khe hở miệng hút với mặt đường làm việc hiệu quả</i>	<i>5 ~ 10 mm</i>
29	Hệ thống chổi quét	
	<i>Loại</i>	<i>Bốn chổi xoay được bố trí ở khoảng giữa 2 trục xe, đối xứng 2 bên hông xe, truyền động nhờ motors thủy lực. Chổi có 3 cấp tốc độ. 2 chổi phía trước ở 2 bên trái/phải xe được điều khiển lên/xuống, ra/vào. 02 chổi phía sau ở 2 bên trái/phải xe có chuyển động lên/xuống được liên kết và điều khiển chuyển động</i>

		<i>cùng miệng hút.</i>
	<i>Đường kính</i>	<i>D700mm</i>
	<i>Số lượng</i>	<i>04 bộ (02 bên trái, 02 bên phải đối xứng 2 bên hông xe)</i>
	<i>Truyền động</i>	<i>Bằng motor thủy lực</i>
	<i>Tốc độ chổi</i>	<i>Nhanh : 110 v/p, Trung Bình : 80v/p, Chậm : 60v/p</i>
	<i>Vật liệu chổi</i>	<i>Sợi nhựa tổng hợp</i>
	<i>Điều chỉnh góc nghiêng chổi tạo áp lực lên bề mặt đường</i>	<i>Theo trục dọc xe 4 ~ 6°; Theo trục ngang xe 2 ~ 4°</i>
30	<i>Thùng chứa rác</i>	
	<i>Dung tích danh nghĩa</i>	<i>4,2 m³</i>
	<i>Vật liệu chế tạo thùng</i>	<i>Thép không gỉ, bề mặt trong thùng nhẵn, vì vậy không có rác dính vào thùng rác trong quá trình xả rác và thuận tiện để vệ sinh.</i>
	<i>Góc nâng thùng xả rác</i>	<i>45 độ</i>
	<i>Nâng/hạ thùng</i>	<i>Bằng xi lanh thủy lực</i>
	<i>Cửa sau thùng</i>	<i>Đóng/mở bằng xi lanh thủy lực</i>
30	<i>Hệ thống phun nước</i>	
	<i>Dung tích tích chứa nước</i>	<i>900 lít</i>
	<i>Vật liệu tích nước</i>	<i>Thép hợp kim</i>
	<i>Vòi phun nước</i>	<i>Vòi phun nước dạng sương mù được bố trí bên cạnh chổi bên làm ẩm mặt đường và không khí</i>
	<i>Bơm nước</i>	<i>Bơm điện</i>
	<i>Lọc nước</i>	<i>Giúp đường ống nước không bị nghẽn</i>
32	<i>Hệ thống thủy lực:</i>	
	<i>Loại</i>	<i>Điều khiển điện thủy lực, hoạt động độc lập</i>
	<i>Các bộ phận chính</i>	<i>Bơm bánh răng, motor thủy lực, xi lanh thủy lực, van thủy lực, van phân phối, bơm tay...</i>
	<i>Dung tích thùng dầu thủy lực</i>	<i>60 lít</i>
33	<i>Hệ thống điện</i>	
	<i>Bảng điều khiển</i>	<i>Được thiết kế dễ dàng thao tác, vệ sinh, bảo dưỡng.</i>
34	<i>Các thông số khác</i>	
	<i>Bề rộng dải quét lớn nhất</i>	<i>3.100 mm</i>
	<i>Trang bị theo xe</i>	<ul style="list-style-type: none"> - 01 con đội thủy lực và tay quay - Bộ đồ nghề tiêu chuẩn - Sách hướng dẫn sử dụng

1.3. Các yêu cầu khác

1.3.1 Yêu cầu về cung cấp, lắp đặt, đào tạo:

- Nhà thầu phải có kế hoạch tổ chức cung cấp tất cả hàng hóa phù hợp.
- Kế hoạch, tiến độ tổ chức thực hiện:

Có kế hoạch tổ chức cung cấp hàng hóa, khả thi, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT, phù hợp với thuyết minh kỹ thuật và đặc điểm gói thầu.

- Bảo hành:

+ Nhà thầu có trách nhiệm cung cấp dịch vụ bảo trì, sửa chữa, vật tư tiêu hao và phụ tùng thay thế trong thời gian bảo hành kể từ ngày nghiệm thu hàng hóa đưa vào sử dụng.

+ Nhà thầu có trách nhiệm tư vấn kỹ thuật miễn phí cho Chủ đầu tư trong việc sửa chữa thay thế thiết bị trong toàn bộ quãng thời gian bảo hành, bảo trì.

+ Thời gian bảo hành theo quy định của nhà sản xuất và tối thiểu là 12 tháng tính từ lúc nghiệm thu hàng hóa.

+ Trong trường hợp nhà thầu không đáp ứng được việc bảo hành, bảo trì thì Chủ đầu tư có quyền thuê đơn vị khác thực hiện. Toàn bộ kinh phí thuê này do Nhà thầu chịu trách nhiệm chi trả.

- Đào tạo, hướng dẫn sử dụng: Có đề xuất hợp lý, phù hợp với thời gian thực hiện gói thầu.

1.3.2 Yêu cầu đối với nhà thầu:

- Nhà thầu phải tính toán và phân bổ các chi phí gồm: Chi phí trung chuyển, vận chuyển, bốc dỡ, thuế, phí, lệ phí (nếu có), dự phòng các loại..., nhà thầu cơ cấu vào đơn giá dự thầu.

- Giá dự thầu của nhà thầu phải bao gồm chi phí cho các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) và chi phí dự phòng. Khi tham dự thầu, Nhà thầu phải tìm hiểu và tính toán đầy đủ các chi phí và phí nêu trên để phân bổ vào trong giá dự thầu để xem xét, đánh giá trong quá trình đánh giá hồ sơ dự thầu về tài chính, thương mại; trường hợp nhà thầu tuyên bố giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí nêu trên thì E-HSDT của nhà thầu sẽ bị loại.

- Giá dự thầu là giá trọn gói.

1.3.3 Yêu cầu về nghiệm thu, bàn giao

- Công việc chỉ được coi là hoàn thành khi Nhà thầu nhận được biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

- Mọi thủ tục nghiệm thu bàn giao được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật. Nhà thầu có quyền đưa vào trong đề xuất tài chính toàn bộ các chi phí cần thiết để đảm bảo cho việc nghiệm thu hoàn thành công việc.

- Nhà thầu phải tổ chức đào tạo, vận hành, hướng dẫn sử dụng thiết bị cho Chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng thành thạo toàn bộ thiết bị trước khi nghiệm thu bàn giao.

Mục 2. Bản vẽ: Không có

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Tất cả các thiết bị, máy móc nhà thầu lắp đặt phải được vận hành thử nghiệm, đảm bảo an toàn trước khi thực hiện.

- Kiểm tra kiểu dáng, nhãn mác, hình thức hàng hóa.

- Kiểm tra thông số kỹ thuật so với các yêu cầu của E-HSMT và vận hành chạy thử.

- Cung cấp các tài liệu chỉ dẫn chi tiết về vận hành và bảo dưỡng cho mỗi loại thiết bị được cung cấp.

- Cung cấp các dụng cụ cần thiết để lắp ráp, bảo dưỡng thiết bị.

- Chủ đầu tư có quyền tiến hành các kiểm tra bổ sung. Nếu có kết quả không đúng theo yêu cầu E-HSMT thì chi phí kiểm tra bổ sung nhà thầu phải chịu cũng như mọi chi phí sửa chữa cho tới khi hoàn chỉnh.